

Bản án số: 30/2022/HS-PT

Ngày: 28/02/2022.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Nhài.

Các Thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Thủy

Ông Vương Hồng Giang

Thư ký phiên tòa: Ông Phan Khánh Tùng – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên: Ông Lý Đình Kiêm -
Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 02 năm 2022, tại Hội trường Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 133/2021/TLPT-HS ngày 04 tháng 11 năm 2021, đối với bị cáo Phạm Anh H, do có kháng cáo của chị Nông Thị T2 là người đại diện hợp pháp cho bị hại đối với bản án hình sự sơ thẩm số 134/2021/HS-ST ngày 30 tháng 9 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên.

- Bị cáo bị kháng cáo: Phạm Anh H; tên gọi khác: Không; sinh ngày 10/8/1991 tại Thái Nguyên; nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: Xóm N, xã TK, huyện PB, tỉnh Thái Nguyên; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Phạm Văn T và bà Nguyễn Thị T1; chưa có vợ, con; tiền sự: không; tiền án: Tại bản án số 193/HSST ngày 30/6/2016, Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên xử phạt 12 tháng tù về tội Cố ý gây thương tích; nhân thân: Ngày 01/7/2015, Công an huyện Phú Bình xử phạt vi phạm hành chính về hành vi xâm hại sức khỏe người khác.

Bị cáo tại ngoại tại nơi cư trú (không bị tạm giữ, tạm giam). Có mặt

- Người đại diện hợp pháp cho anh Dương Văn S3 có kháng cáo:

Chị Nông Thị T2, sinh năm 1983. Có mặt.

Trú tại: Xóm N, xã UK, huyện PB, tỉnh Thái Nguyên.

- Bị hại không kháng cáo:

Anh Dương Văn S2, sinh năm 1976 (vắng mặt).

Trú tại: Xóm N, xã UK, huyện PB, tỉnh Thái Nguyên.

- Người làm chứng:

1. Anh Dương Văn S, sinh năm 1989 (có mặt).
 2. Anh Dương Xuân S1, sinh năm 1991 (có mặt).
 3. Anh Dương Xuân Đ, sinh năm 1989 (có mặt).
 4. Anh Dương Văn T3, sinh năm 1977 (có mặt).
- Đều trú tại: Xóm N, xã UK, huyện PB, tỉnh Thái Nguyên.
5. Anh Chu Văn T, sinh năm 1991 (có mặt)
- Nơi ĐKHKT: Thôn NC, xã KĐ, huyện CH, tỉnh Tuyên Quang
- Hiện đang thi hành án tại: Trại giam Vĩnh Quang – Bộ Công an
6. Anh Hoàng Đức C, sinh năm 1993 (có mặt)
- Nơi ĐKHKT: Xóm TS 9, xã XP, huyện PB, tỉnh Thái Nguyên.
- Hiện đang chấp hành án tại: Trại giam Phú Sơn 4 – Bộ Công an
7. Anh Hoàng Đức V, sinh năm 1993 (có mặt)
- Nơi ĐKHKT: Xóm TS 8, xã XP, huyện PB, tỉnh Thái Nguyên.
- Hiện đang chấp hành án tại: Trại giam Phú Sơn 4 – Bộ Công an
8. Anh Hoàng Thanh B, sinh năm 1955 (vắng mặt)
- Nơi ĐKHKT: Xóm TS 9, xã XP, huyện PB, tỉnh Thái Nguyên.
9. Anh Dương Hữu H1, sinh năm 1994 (vắng mặt)
- Nơi ĐKHKT: Xóm TS 8, xã XP, huyện PB, tỉnh Thái Nguyên.
10. Anh Nguyễn Ngô Bảo N, sinh năm 2002 (có mặt)
- Nơi ĐKHKT: thôn PL, thị trấn CL, huyện CL, tỉnh Lạng Sơn
11. Chị Nguyễn Thị Thùy L, sinh năm 1999 (vắng mặt).
- Trú tại: Tổ 3, thị trấn HS, huyện PB, tỉnh Thái Nguyên.
12. Anh Dương Viết T2, sinh năm 1995 (vắng mặt).
- Trú tại: TDP US, thị trấn HS, huyện PB, Thái Nguyên.
13. Anh Trần Văn T4, sinh năm 1979 (vắng mặt).
- Trú tại: Tổ 1, thị trấn HS, huyện PB, tỉnh Thái Nguyên.
14. Ông Nguyễn Văn C1, sinh năm 1970 (vắng mặt).
- Trú tại: Tổ 3, thị trấn HS, huyện PB, tỉnh Thái Nguyên.
15. Chị Nông Thị H2, sinh năm 1985 (vắng mặt).
- Trú tại: Xóm MH, Xã TK, huyện PB, Thái Nguyên.
16. Anh Dương Nghĩa H3, sinh năm 1993 (vắng mặt).
- Trú tại: Xóm TS 9, xã XP, huyện PB, tỉnh Thái Nguyên.
17. Anh Hà Trọng C2, sinh năm 1987 (vắng mặt).
- Trú tại: Xóm TS, xã ĐX, huyện PB, tỉnh Thái Nguyên.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ ngày 29/5/2017 Dương Nghĩa H3 đi cùng nhóm đối tượng gồm: Phan Văn D, Lưu Đình D, Nguyễn Văn H4 đến nhà anh Dương Văn X để đòi số tiền 10.000.000 đồng anh X nợ của bạn D nhưng chưa trả. Tại đây, nhóm của H3 đã bị các anh em họ của X đánh gây thương tích, H3 phải đi cấp cứu, điều trị tại Bệnh viện đa khoa Trung ương Thái Nguyên. Sự việc được trình báo đến Công an huyện Phú Bình để giải quyết theo thẩm quyền, Cơ quan cảnh sát điều tra đã triệu tập Dương Xuân S1, Dương Văn T3, Dương Văn S, Dương Xuân Đ đến làm việc. Biết tin H3 bị đánh, nhóm đối tượng là bạn của H3 gồm Phạm Anh H, Chu Văn T bàn cách đánh trả thù những người đã tham gia đánh H3.

Khi biết các anh S1, T3, X, Đ đang làm việc ở Công an huyện Phú Bình, khoảng 9 giờ ngày 31/5/2017, H phân công Nguyễn Ngô Bảo N, Chu Văn T đến cổng Công an huyện Phú Bình để canh chừng nhóm các anh S1, T3, X, Đ khi nào ra về khỏi Công an huyện Phú Bình thì báo cho H, mục đích là để H tập hợp người đánh dẫn mặt, trả thù cho H3.

Đến khoảng 18h 00 phút ngày 31/5/2017, bạn của H3 là Hoàng Thanh B rủ Hoàng Đức C và Hoàng Đức V (Theo B khai thì trước đó khoảng 18 giờ ngày 31/5/2017, H3 gọi điện cho B qua mạng xã hội Facebook, H3 nói và nhờ B gọi thêm V và C cùng đi xuống quây Anh H để đi đánh nhóm người đã đánh H3 ngày 29/5/2017 tại xã UK), trên đường đi thì rủ V đi cùng, sau đó cả H1 cũng cùng đi đến quây Anh H.

Khi cả nhóm đến quây Anh H ở tổ 2, thị trấn HS, huyện PB, tỉnh Thái Nguyên. Lúc này có H, T, C, H1, V, B và Hà Trọng C2 là người làm thuê cho H, H nói: “Mấy thằng đánh H3 chuẩn bị về, anh em mình đánh dẫn mặt chúng nó”; “Anh em chuẩn bị đi”. H phát khẩu trang dạng khẩu trang y tế cho mỗi người trong nhóm, đưa hai tấm bìa cho V và bảo che mặt, bật biển số xe lại để không bị phát hiện. V ra dùng tấm bìa bật biển xe mô tô của V và xe mô tô BKS: 20M4-3685 của B lại, Đồng thời lúc này anh Dương Văn S2 điều khiển xe ô tô TOYOTA VIOS, BKS: 20A-163.69, màu sơn đen đi cùng anh Dương Văn S3 đến cổng Công an huyện Phú Bình để đón các anh S1, T3, S, Đ đi về nhà ở xã UK. Anh S3 ngồi cạnh ghế lái xe phía trước, các anh S, S1, T3, Đ ngồi ở ghế sau. N phát hiện và gọi cho H thông báo nhóm người đánh H3 đang đi về và điều khiển xe mô tô Air Blade bám theo sau xe ô tô. Sau khi nghe điện thoại của N, H xách 01 chiếc túi xách màu đen, dài khoảng 50-60cm, cao khoảng 30-40cm ngồi lên xe mô tô nhãn hiệu Exciter, màu sơn trắng - xanh, BKS: 20G1-212.91 do T điều khiển, B điều khiển xe mô tô BKS: 20M4-3685 chở H1, V điều khiển xe mô tô 20G1- 204.35 chở C. Cả nhóm đi theo đường dân sinh hướng ra sông Đ rồi đi theo đường quốc lộ 37 đi theo hướng PB đi Thái Nguyên. Khi đi qua cổng Bệnh viện đa khoa PB, nhóm H gặp N cũng đang điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Air Blade BKS: 20H1- 075.86 đi sau xe ô tô do anh S2 điều khiển đi phía trước. Khi đi đến đoạn đường đối diện nhà bà Nguyễn Thị Kiều thì nhóm H đuổi kịp xe ô tô, T lái xe vượt lên chặn đầu xe ô tô

làm xe ô tô dừng lại, V đỗ xe mô tô cạnh xe của T, B lái xe dừng ở đuôi xe ô tô. Đồng thời, N cũng dừng ở cách đầu xe ô tô khoảng 15m rồi vòng lại. H lấy từ trong túi xách ra 01 con dao bằng kim loại, dài khoảng 40-50cm, dao có bao dao rồi ném túi xách xuống đường, H nói “Anh em lấy đồ đi”, thì T và V mỗi người lấy 01 con dao dài khoảng 40-50cm, lưỡi dao bằng kim loại, chuôi dao bằng gỗ. H cầm dao chỉ về phía xe ô tô và nói “Đ. mẹ chúng mày mở cửa ra” nhưng trong xe không ai mở cửa, H dùng tay trái giật cửa ghế lái, khi cửa vừa mở ra thì H cầm dao ở tay phải chém 01 nhát từ trên xuống vào cánh tay trái của anh S2, anh S2 kêu lên: “Em chỉ là lái xe thôi”, H giật cửa sau ghế lái và đập vào trong khoảng 01-02 nhát trúng vào người anh S1, Đồng thời H1 dùng tay đâm vào người anh S1 01 phát. Lúc này, tất cả người trong xe bỏ chạy ra ngoài. Anh S2 chạy Sang phía nhà cháu Đào Thị Phương T5 ở đối diện vị trí xe ô tô bị chặn thì H đuổi theo đập anh S2 ngã, anh S2 nói “Em chỉ là lái xe thôi” và cháu T5 xin tha cho anh S2 thì H thôi không đánh nữa mà chạy đuổi theo những người còn lại theo hướng xuôi về thị trấn HS. B và H1 đuổi theo anh S1 chạy theo đường Quốc lộ 37, ở phần bên phải đường hướng đi Thái Nguyên, anh S1 chạy ra phía ngoài hộ lan rồi nhảy xuống sông và bơi Sang phía bờ bên kia. B và H1 lên xe mô tô đi qua cầu ĐK qua cầu Sang phía bờ bên kia để chặn đầu anh S1, C thấy T liền nhặt túi dao, lên xe mô tô đi theo B và H1 để chặn đầu anh S1. Tuy nhiên, S đến bờ bên kia thì anh S1 bơi ngược lại nên B, H1, C lái xe quay lại quây Anh H để H1 lấy xe ra về, trên đường về C đưa túi đựng dao cho B cầm. Anh Đ chạy về hướng TP. Thái Nguyên thì chạy vào một nhà dân gần nhà cháu T5; anh T3, anh S bị đuổi chạy về hướng cầu US, anh T3 vào quán Spa của gia đình chị Dương Thị H4, anh S chạy vào một nhà dân nên không bị nhóm của H đánh.

Đối với anh S3 khi mở cửa xe ô tô bỏ chạy bên rìa đường bên trái đường Quốc lộ 37 theo hướng về thị trấn HS - giáp với hộ lan thì bị V cầm dao đuổi theo cùng một người khác trong nhóm của V (V không xác định được người này là H hay T) đang đuổi ở phía trước, V thấy người này cầm dao chém vào lưng anh S3 nên không đuổi nữa, Đồng thời N điều khiển xe mô tô Air Blade đuổi theo anh S3, anh S3 chạy nhảy qua hộ lan S bờ đất bên sông rồi tiếp tục chạy và nhảy xuống sông Đ. Đồng thời lúc này ở trên bờ có 1 nam thanh niên (chưa xác định là ai) cầm đá ném về phía anh S3 ở dưới nước nhưng không rõ có trúng anh S3 hay không). Sau đó, V và H đi đến gần cổng trường THPT PB thì gặp T đi xe mô tô Exciter đón, V và H lên xe mô tô T điều khiển, đi được một đoạn thì gặp N nên V S ngồi xe mô tô Air Blade với N rồi cả nhóm đi về quây Anh H, khi về đến quây thì V cất con dao cầm theo lúc đánh nhau vào găm cầu thang tầng 1, sau đó C2 đã mang dao vút xuống sông Đ. B nhờ em họ tên là V1 mang túi đựng dao đưa cho H nhưng V1 không đưa mà mang ra bụi cây ở đài tưởng niệm liệt sĩ huyện Phú Bình cất giấu, H gọi điện cho B để lấy lại túi dao, B đi ra đài tưởng niệm lấy túi dao đưa cho H, sau đó H bỏ trốn, T bắt xe ô tô đi Cao Bằng và bỏ trốn, sau đó bị bắt theo

lệnh truy nã. Vụ việc được trình báo đến Công an huyện Phú B và Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Thái Nguyên điều tra, xử lý theo thẩm quyền.

Đến 04 giờ 30 phút ngày 01/6/2017, người nhà anh S3 đã phát hiện được anh S3 đã chết ở dưới sông và tiến hành trực vớt đưa tử thi vào Bệnh viện đa khoa huyện Phú Bình.

* Kết quả khám nghiệm tử thi Dương Văn S3

- Chiều dài tử thi 1,70m, thể tạng trung bình.
- Các dấu vết, tổn thương trên cơ thể:
 - + Toàn bộ vùng đầu, mặt cổ không phát hiện dấu vết do ngoại lực tác động.
 - + Mũi có nấm bọt trắng, hai lỗ mũi có bùn đất.
 - + Miệng có dịch bọt màu hồng chảy ra.
 - + Vùng vai phải có vết rách thủng da cơ hình bầu dục KT (14,5x4,5)cm bờ mép sắc gọn, phần phía dưới vết thương có chiều hướng từ trái qua phải, từ trên xuống dưới, từ sau ra trước làm đứt xương bả vai phải. Ngoài ra trên tử thi không phát hiện dấu vết khác do ngoại lực tác động, hệ thống xương khớp không bị sai, gãy, rạn vỡ.

- Mô tử thi:

- + Cơ tim rải rác chấm xuất huyết, các van tim bình thường, trong buồng tim có máu không đông.

- + Phổi hai bên căng xung huyết, trong nhu mô phổi chứa đầy dịch bọt màu đỏ, trong khí quản phế quản có chứa dịch bọt màu hồng lẫn dị vật màu đen.

- + Gan mềm hồng.

- + Dạ dày có thức ăn đang tiêu, không có nước.

Tại bản kết luận giám định pháp y tử thi số 693/KL-PC54 ngày 05/6/2017, phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên đối với tử thi Dương Văn S3, kết luận:

1. Dấu hiệu Chính qua giám định: Vùng vai phải có vết rách thủng da cơ hình bầu dục kích thước 14,5 x 4,5 cm, bờ mép sắc gọn, phần phía dưới vết thương có vết xước da kéo dài kích thước 5 x 0,3 cm. Chiều hướng vết thương từ phải qua trái, từ sau ra trước, từ trên xuống dưới làm đứt bả vai phải.

2. Nguyên nhân chính: Dương Văn S3, sinh năm 1979, trú tại xóm N, xã UK, huyện PB, tỉnh Thái Nguyên bị vết thương vùng vai phải gây đứt cơ, đứt xương bả vai phải, chảy mất máu cấp; bị ngạt nước gây suy hô hấp cấp dẫn đến chết. Nguyên nhân chính dẫn đến chết là suy hô hấp cấp dẫn đến chết.

Xác minh thương tích đối với anh Dương Văn S2 tại Bệnh viện đa khoa huyện Phú Bình, xác định: Anh S2 bị một vết thương tại bắp tay trái do bị chém, vết thương dài khoảng 12cm, đi sâu kiểm tra thấy vết thương phức tạp đứt cân cơ và thần kinh cảm giác.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 181/TgT ngày 28/6/2017 của Trung tâm pháp y tỉnh Thái Nguyên kết luận: Cánh tay trái có 01 vết sẹo màu

nâu nhạt KT dài 10cm x rộng 0,3cm. Dấu hiệu Chính qua giám định: Cánh tay trái có 1 vết sẹo màu nâu nhạt KT dài 10cm x 0,3cm. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 3%.

Quá trình khám nghiệm hiện trường, cơ quan cảnh sát điều tra đã thu giữ 02 chiếc dép tông màu đen có chữ Hawaii; các mẫu máu tại khu vực mặt đường dưới cánh cửa bên lái, trên ghế lái của xe ô tô BKS: 20A-163.69, trước hiên cửa nhà chị Đào Thị Phương T5 và vị trí cách đuôi xe ô tô 36m về hướng thị trấn HS, PB. Tại bản kết luận giám định số 3001/C54 (T13) của Viện khoa học hình sự - Tổng cục cảnh sát kết luận: Các mẫu máu thu giữ là máu người, máu của các anh Dương Văn S2 và Dương Văn S3.

Tiến hành khám xét khẩn cấp đối với trụ sở làm việc và nơi ở của Phạm Anh H tại tổ 2, thị trấn HS, huyện PB thu giữ: 02 chứng minh thư nhân dân của Chu Văn T (bản gốc và bản sao); 01 bản sao giấy chứng minh nhân dân, 01 đơn trình báo và 01 đơn đề nghị giám định thương tích của Dương Nghĩa H3, 02 bản sao chứng minh thư nhân dân của Hà Trọng C2 và Hà Hải T6.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Thái Nguyên đã thực hiện lệnh bắt bị can để tạm giam đối với Hoàng Thanh B, Hoàng Đức V, Hoàng Đức C, Dương Hữu H1, thu giữ phương tiện là xe mô tô và điện thoại các đối tượng sử dụng trong việc di chuyển và liên lạc khi đi đánh những người trên xe ô tô ngày 31/5/2017. Tại cơ quan điều tra, B, V, C, H1 khai nhận toàn bộ diễn biến sự việc, hành vi của mình và các đối tượng khác cùng tham gia như đã nêu ở trên. H3 không thừa nhận việc gọi B và C xuống quây của Anh H để đi đánh nhóm anh S3. Cơ quan cảnh sát điều tra đã tiến hành chínhho cháu Đào Thị Phương T5 nhận dạng, kết quả cháu T5 nhận ra đối tượng đã tham gia chặn xe ô tô, đuổi theo anh S2 và đập anh S2 ngã tại sân nhà cháu T5 rồi tiếp tục đuổi những người khác ngồi trong xe ô tô của anh S2 là Phạm Anh H.

Do Phạm Anh H bỏ trốn, nên cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Thái nguyên đã ra quyết định truy nã và tách hành vi của Phạm Anh H để xử lý khi bắt được H, chuyển hồ sơ vụ án đến cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Bình điều tra theo thẩm quyền. Đối với hành vi của Chu Văn T, Hoàng Thanh B, Hoàng Đức C, Hoàng Đức V, Dương Hữu H1, Nguyễn Ngô Bảo N cơ quan điều tra đã kết luận điều tra, Viện kiểm sát đã truy tố và Tòa án đã xét xử về tội “Cố ý gây thương tích” theo khoản 3 Điều 104 Bộ luật hình sự năm 1999, nay là khoản 4 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 (bản án số 05/2019/HSCTN-PT ngày 08/4/2019).

Ngày 06/7/2021, Phạm Anh H đã đến cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Bình đầu thú và khai nhận bị cáo đã tập hợp, bố trí để cùng B, V, C, H1, T, N chặn đánh nhóm anh S3, H là người đã chém anh S2 vào tay và đuổi đánh anh S2, là người chụp ảnh nhóm anh S1 ở Công an huyện Phú B và Cho N xem để N nhận mặt và chờ ở cổng Công an huyện Phú Bình. H không biết ai là người gọi

B, V, H1 và C đến quây mà khi chuẩn bị đi đánh nhau thì thấy những người này ở quây nên rủ đi cùng, không biết ai là người chém anh S3, không biết việc anh S3 bị ngã xuống sông dẫn đến chết. Việc chặn đánh nhóm của anh S3 là do bản thân H tự nảy sinh ý định và thực hiện, H3 không xúi giục hay nhờ H đánh trả thù. Đối với túi đựng dao H sử dụng khi đánh nhau, H đã vứt đi trên đường bỏ trốn, không nhớ là vứt ở đâu nên cơ quan điều tra không thu giữ được.

Quá trình điều tra, đại diện hợp pháp cho người bị hại là chị Nông Thị T2 (vợ anh Dương Văn S3) yêu cầu Phạm Anh H bồi thường theo quy định của pháp luật. Anh Dương Văn S2 yêu cầu bị cáo H bồi thường 11.400.000 đồng.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 134/2021/HS-ST ngày 30 tháng 9 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên đã quyết định: Tuyên bố: bị cáo Phạm Anh H phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

1. Căn cứ vào: Khoản 3 Điều 104 BLHS năm 1999 (nay là khoản 4 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015); Điều 7; Điều 17; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; điểm g, h, o khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015. Xử phạt: Phạm Anh H 06 (sáu) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính ngày bị cáo đi chấp hành án.

2. Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo Phạm Anh H, tự nguyện bồi thường tiếp cho đại diện của bị hại là chị Nông Thị T2 số tiền 20.000.000 đồng, hiện đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên theo biên lai số 0001622 ngày 16/9/2021.

Ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo Phạm Anh H, tự nguyện bồi thường tiếp cho anh Dương Văn S2 số tiền là 2.000.000 đồng, hiện đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên theo biên lai số 0001626 ngày 23/9/2021.

Ngoài ra bản án còn quyết định về án phí và thông báo quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 13/10/2021 chị Nông Thị T2 là người đại diện hợp pháp cho người bị hại Dương Văn S3 kháng cáo toàn bộ bản án hình sự sơ thẩm số 134/HSST ngày 30/9/2021 của Tòa án nhân dân huyện Phú Bình. Không nhất trí với bản án đã xét xử bị cáo về tội “Cố ý gây thương tích” theo Điều 104 BLHS, mà phải áp dụng Điều 93 BLHS để định tội danh “Giết người”, đề nghị tăng hình phạt đối với bị cáo. Đề nghị xem xét bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa phúc thẩm chị Nông Thị T2 giữ nguyên nội dung đã kháng cáo.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên tại phiên tòa: Sau khi tóm tắt nội dung vụ án, phân tích đánh giá tính chất vụ án, các nội dung liên quan đến kháng cáo của của người đại diện hợp pháp cho người bị hại. Đại diện VKSND tỉnh Thái Nguyên trình bày quan điểm: Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo H về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại khoản 3 Điều 104 BLHS năm 1999, nay là là khoản 4 Điều

134 BLHS năm 2015 là đúng quy định của pháp luật, không đủ căn cứ chuyển tội danh đối với bị cáo S tội "Giết người" từ đó Viện kiểm sát đề nghị hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự. Không chấp nhận kháng cáo của đại diện hợp pháp cho bị hại, giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Phú Bình về tội danh và hình phạt đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Đã được xem xét giải quyết đầy đủ tại bản án số 05/2019/HSCTN-PT ngày 08/4/2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên. Tuy nhiên tại cấp sơ thẩm bị cáo H đã tự nguyện bồi thường cho chị Nông Thị T2 đại diện của bị hại số tiền 20.000.000 đồng, cho bị hại anh Dương Văn S2 2.000.000 đồng và đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Bình nên cấp sơ thẩm ghi nhận là đúng quy định của pháp luật. Trước khi xét xử phúc thẩm bị cáo tiếp tục tự nguyện bồi thường cho chị Nông Thị T2 đại diện của bị hại số tiền 30.000.000 đồng, đây là sự tự nguyện của bị cáo đối với gia đình bị hại không trái đạo đức, không trái pháp luật nên được ghi nhận.

Chị T2 tranh luận: Bị cáo là chủ mưu, cầm đầu, nhân thân xấu, mức hình phạt đối với bị cáo như vậy là thấp.

Viện kiểm sát đối đáp giữ nguyên quan điểm đã đề nghị tại tòa.

Bị cáo không tranh luận gì, lời nói sau cùng bị cáo xin lỗi gia đình bị hại, mong gia đình bị hại tha thứ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Đơn kháng cáo của người đại diện hợp pháp cho bị hại chị Nông Thị T2 làm trong hạn luật định được đưa ra xét xử theo trình tự phúc thẩm.

[2]. Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay, bị cáo H khai: Bị cáo là người chụp ảnh nhóm anh S1 ở Công an huyện Phú B và Cho N xem đề N nhận mặt và chờ ở cổng Công an huyện Phú Bình. Bị cáo không biết ai là người gọi B, V, H1 và C đến quây mà khi chuẩn bị đi đánh nhau thì thấy những người này ở quây nên rủ đi cùng để đánh dẫn mặt những người đã đánh H3 ngày 29/5/2017, H là người mang theo 01 túi trong đó có dao, là người đã chém anh S2 vào tay và đuổi đánh anh S2, không biết ai là người chém anh S3, không biết việc anh S3 bị ngã xuống sông dẫn đến chết. Việc chặn đánh nhóm của anh S1 là do bản thân H tự nảy sinh ý định và thực hiện, H3 không xúi giục hay nhờ H đánh trả thù.

Lời khai của Hoàng Thanh B, Dương Hữu H1 tại cơ quan điều tra và Chu Văn T, Hoàng Đức C, Hoàng Đức V, Nguyễn Ngô Bảo N tại phiên tòa khai nhận: Khoảng 18 giờ ngày 31/5/2017 H đã chỉ đạo, chuẩn bị hung khí là dao và cùng T, B, C, V, H1, N đi đánh dẫn mặt những người đã đánh anh Dương Nghĩa H3 ngày 29/5/2017. N và T thay nhau canh ở cổng Công an Phú Bình đợi khi nào anh S1, T3, S, Đ đi ra khỏi cổng thì gọi điện báo cho bị cáo, khi N nhìn thấy có 01 xe ô tô màu đen đón S1, T3, S, Đ thì N có gọi điện cho H còn N đi theo xe ô tô do anh S2 điều khiển, nhóm của H đến nơi, chặn xe ô tô của Sơn lại, H là người cầm dao

chém người lái xe (anh S2). Anh S2 mở cửa xe bỏ chạy, H còn đuổi theo đạp S2 ngã; trên xe có anh S3, S, S1, Đ, T3 cũng mở cửa bỏ chạy. B và H1 đuổi theo anh S1, anh S1 nhảy xuống sông rồi bơi S bên kia bờ, B và H1 đi xe máy S bên bờ bên kia chặn đầu nhưng không ném đá, V và T cầm dao đuổi đánh nhóm của anh S3 nhưng không gây thương tích cho ai, không biết anh S3 bị chém, không nhìn thấy ai chém anh S3.

Anh S1 khai: Khi bị đuổi đánh S, S1, T3, Đ bỏ chạy thì S3 và S1 nhảy xuống sông, các bị cáo bịt mắt nên không nhận ra ai, không biết S2 bị chém lúc nào, không biết ai chém anh S3.

Các anh T3, S, Đ đều khai không biết ai là người chém anh S2 và chém anh S3.

Tại cơ quan điều tra người làm chứng chị Nguyễn Thị Thùy L khai: Thấy người đàn ông bỏ chạy và nhảy qua lan can sắt thì bị trượt ngã xuống sông, có nam thanh niên trên bờ ném gạch hay đá nhưng không biết có trúng không vừa đi vừa nói để tao xem mày bơi được bao xa, người đó bơi được khoảng 60m thì bị ngụp xuống nước.

Như vậy, tại phiên tòa bị cáo H xác định bị cáo là người chỉ đạo, chuẩn bị hung khí là dao và cầm đầu nhóm của bị cáo để chặn đánh anh S, S1, T3, Đ người đã đánh H3 ngày 29/5/2017 để dẫn mặt, không có ý thức tước đoạt sinh mạng của anh S3, điều đó cũng phù hợp với kết luận khám nghiệm tử thi về nguyên nhân chính dẫn đến anh S3 bị chết, phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với biên bản sự việc, kết luận giám định, lời khai của Chu Văn T, Hoàng Thanh B, Hoàng Đức C, Hoàng Đức V, Dương Hữu H1, Nguyễn Ngô Bảo N và lời khai của những người tham gia tố tụng khác. Hội đồng xét xử thấy có đủ căn cứ xác định:

Khoảng hơn 18 giờ ngày 31/5/2017, Phạm Anh H đã chỉ đạo, chuẩn bị hung khí là dao và cầm đầu các đối tượng: Chu Văn T, Hoàng Thanh B, Hoàng Đức C, Hoàng Đức V, Dương Hữu H1, Nguyễn Ngô Bảo N chặn xe ô tô TOYOTA VIOS, BKS: 20A-163.69 do anh Dương Văn S2 điều khiển chở trên xe các anh Dương Văn S3, Dương Xuân S1, Dương Văn T3, Dương Văn S, Dương Xuân Đ ở đường quốc lộ 37 thuộc tổ 4 thị trấn HS, huyện PB. H đã cầm dao chém anh Dương Văn S2 một nhát vào tay trái gây thương tích 3% sức khỏe, quá trình nhóm của H truy đuổi những người trên xe ô tô bỏ chạy, 01 đối tượng (hiện chưa xác định được là ai trong nhóm của H) đã dùng dao chém vào vai anh Dương Văn S3 gây thương tích đứt cơ, đứt xương bả vai phải, chảy mất máu cấp, sau đó anh S3 ngã xuống sông và bị ngạt nước gây suy hô hấp cấp dẫn đến chết. Nguyên nhân chính anh S3 chết theo kết luận giám định là anh S3 bị ngạt nước, suy hô hấp dẫn đến chết.

Với hành vi trên Tòa án nhân dân huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên đã xét xử bị cáo Phạm Anh H về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại khoản 3 Điều 104 của Bộ luật hình sự năm 1999 (nay là khoản 4 Điều 134 Bộ luật hình sự

năm 2015) là có căn cứ, đúng pháp luật. Không có đủ căn cứ xác định bị cáo phạm tội “Giết người”.

[3]. Xét kháng cáo của người đại diện hợp pháp cho bị hại, Hội đồng xét xử thấy:

Về nội dung kháng cáo đề nghị xét xử bị cáo về tội giết người như phân tích nêu trên, kháng cáo của chị T2 không có căn cứ chấp nhận.

Về nội dung kháng cáo tăng hình phạt đối với bị cáo: Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét tính chất vụ án, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự xét xử bị cáo 06 năm 06 tháng tù. Quá trình điều tra và tại các phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình, phân trách nhiệm dân sự đã được giải quyết tại bản án số 05/2019/HSCTN-PT ngày 08/4/2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên, nhưng bị cáo H đã tự nguyện bồi thường cho đại diện của bị hại là chị Nông Thị T2 số tiền 20.000.000 đồng, cho anh Dương Văn S2 2.000.000 đồng đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Bình và trước khi xét xử phúc thẩm bị cáo tiếp tục tự nguyện bồi thường cho gia đình bị hại chị Nông Thị T2 số tiền 30.000.000 đồng điều đó chứng tỏ bị cáo thực sự rất ăn năn hối lỗi về hành vi phạm tội của mình, hơn nữa trong quá trình được tại ngoại bị cáo đã tích cực ủng hộ quỹ phòng chống dịch Covid-19 và quỹ vì người nghèo với tổng số tiền 5.000.000 đồng cho UBND xã TK. Xét thấy, mức án mà cấp sơ thẩm đã tuyên xử đối với bị cáo cũng đủ tác dụng giáo dục bị cáo, đồng thời động viên giúp cho bị cáo tích cực rèn luyện, sửa chữa lỗi lầm của bản thân, cải tạo tốt sớm trở về làm công dân có ích cho gia đình và cho xã hội, Đồng thời thể hiện tính khoan hồng trong pháp luật nhà nước ta, hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của chị T2.

Về nội dung kháng cáo về trách nhiệm dân sự chị T2 cho rằng án sơ thẩm không tuyên về phần bồi thường cho gia đình bị hại, đề nghị xem xét bồi thường theo quy định của pháp luật. Hội đồng xét xử thấy: Phân trách nhiệm dân sự đã được giải quyết xong tại bản án số 05/2019/HSCTN-PT ngày 08/4/2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên. Tuy nhiên bị cáo H đã tự nguyện bồi thường cho bị hại và đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Bình số tiền 20.000.000 đồng cho gia đình chị Nông Thị T2, 2.000.000 đồng cho anh Dương Văn S2 nên cấp sơ thẩm ghi nhận là đúng quy định của pháp luật. Trước khi xét xử phúc thẩm bị cáo tiếp tục tự nguyện bồi thường cho gia đình chị T2 số tiền 30.000.000 đồng được chị T2 xác nhận nên được ghi nhận. Hội đồng xét xử không chấp nhận nội dung kháng cáo này của chị T2.

[4]. Đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên tại phiên tòa là có căn cứ chấp nhận.

[5]. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

[6]. Về án phí: Bị cáo, đại diện pháp cho bị hại không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự. Không chấp nhận kháng cáo của người đại diện hợp pháp cho bị hại. Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 134/2021/HS-ST ngày 30 tháng 9 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên.

1. Áp dụng khoản 3 Điều 104 BLHS năm 1999 (nay là khoản 4 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015); Điều 7; Điều 17; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; điểm g, h, o khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015. Xử phạt: Phạm Anh H 06 (sáu) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Thời hạn tù tính ngày bị cáo đi chấp hành án.

2. Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo Phạm Anh H, tự nguyện bồi thường cho đại diện của bị hại là chị Nông Thị T2 số tiền 50.000.000 đồng (năm mươi triệu đồng) (bị cáo đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng) theo biên lai thu số 0001622 ngày 16/9/2021 và ngày 18/01/2022 chị Nông Thị T2 đã nhận 30.000.000 đồng (ba mươi triệu đồng).

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí: Bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh TN, Sở TP;
- TAND huyện Phú Bình;
- Công an huyện Phú Bình;
- THADS huyện Phú Bình;
- THA hình sự;
- Bị cáo ;
- Đại diện bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Trần Thị Nhài